

Bản án số: 86/2021/HNGĐ- ST

Ngày: 29/9/2021

“V/v Yêu cầu chia
tài sản chung sau ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Minh Tặng

Bà: Đinh Thị Cửa

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Hà – Thư ký Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Tô Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2021/TLST - HNGĐ ngày 14/7/2021 về việc “ Chia tài sản chung vợ chồng sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/8/2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đ Th Th H – sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn R, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đ B C – sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn R, xã H H, huyện M H, tỉnh Qu B.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình

Đại diện theo ủy quyền ông H H D – Phó giám đốc

Địa chỉ: Tiểu khu 1, thị trấn Qu Đ, huyện M H, tỉnh Qu B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 11/6/2021 và tại phiên tòa chị Đ Th Th H trình bày giữa chị và anh Đ B C đã đăng ký kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau gây mất đoàn kết gia đình, tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh C.

Ngày 09/4/2019 Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã ban hành quyết định số 15/2019/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự. Phần quyết định của quyết định số 15/2019/QĐST-HNGĐ công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đ Th Th H và anh Đ B C, công nhận sự thỏa thuận giữa chị H và anh C về việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Chị H và anh C tự thỏa thuận với nhau về việc phân chia tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tuy nhiên, sau đó chị H và anh C không thỏa thuận phân chia tài sản chung và khoản vay chung được nên chị H làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết phân chia tài sản chung và khoản vay chung giữa chị và anh C.

Chị H trình bày tài sản chung gồm 01 ngôi nhà gỗ 02 gian và 01 con bò đực nhưng hiện nay số tài sản này đã bán không còn trên thực tế nữa.

Khoản vay chung gồm số tiền 10.000.000 đồng vay tại ngân hàng Chính sách xã hội huyện Minh Hóa và lãi phát sinh. Sau đó đến tháng 05 năm 2021 khoản vay này hết hạn nên Ngân hàng gọi chị lên để ký đảo sổ chị không biết nên ký đứng tên vay một mình không có anh C thừa kế. Chị yêu cầu chia đôi khoản vay này.

Ý kiến của người đại diện ngân hàng chính sách xã hội huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình: Trước đây chị H và anh C vay vốn tại ngân hàng nhưng đến kỳ hạn chị H không trả nợ gốc và khoản lãi nên phía Ngân hàng đã tạo điều kiện cho chị H làm đơn vay lại cả nợ gốc và lãi chưa trả tổng cộng là 12 triệu đồng, do anh C đi làm ăn xa nên chị H đứng tên một mình. Nay chị H đề nghị chia đôi số nợ trên đề anh C có nghĩa vụ trả nợ phía ngân hàng không nhất trí, ai đứng tên vay là người có trách nhiệm trả cho Ngân hàng.

Tại các phiên hòa giải anh Đ B C đều vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải giữa các đương sự về phân chia tài sản chung và nợ chung. Ngày 15/9/2021, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án yêu cầu chia tài sản chung sau ly hôn đối với chị H và anh C. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh C vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa vì vắng mặt bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay anh C vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện VKSND huyện Minh Hóa phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự của Tòa án: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật

tổ tụng dân sự, nguyên đơn và bị đơn chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ kiện tranh chấp về hôn nhân và gia đình, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa đã triệu tập anh C nhiều lần nhưng anh C không đến Tòa án để giải quyết vụ án. Ngày 21/8/2021 Tòa án đã đến tại cơ sở và xác minh thì biết được anh C có hộ khẩu thường trú tại xã H H, huyện M H, tỉnh Q B, hiện tại anh C không có mặt tại địa phương nơi cư trú. Tòa án đã niêm yết tất cả các giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa nhưng anh C vẫn không đến Tòa án để giải quyết vụ án theo yêu cầu của chị H. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] Chị Đ Th Th H và anh Đ B C ly hôn tháng 4 năm 2019, tài sản chung hai bên tự thỏa thuận nhưng không thỏa thuận được nay chị H yêu cầu phân chia tài sản sau ly hôn. Chị H trình bày tài sản chung gồm 01 ngôi nhà gỗ 02 gian và 01 con bò đực, nhưng chị H khai các tài sản đã bán, Tòa án đến tại nhà anh C xác minh về các tài sản nói trên thì mẹ anh C khai các tài sản này vợ chồng chị H và anh C đã bán bà không biết hiện nay các tài sản này không còn nữa. Do đó Hội đồng xét xử nhận định hiện nay các tài sản trên không còn nên không có cơ sở và căn cứ để phân chia theo như ý kiến của chị H.

Chị H trình bày: Khoản vay chung gồm số tiền 12.000.000 đồng và lãi phát sinh tại ngân hàng Chính sách xã hội huyện Minh Hóa. Hội đồng xét xử xét thấy việc vay vốn giữa chị H và Ngân hàng làm thủ tục đảo sổ vay và chị H đã ký tự nguyện về việc đứng tên vay nên yêu cầu chia đôi trả nợ cho ngân hàng giữa chị H và anh C là không có căn cứ. Vì trong sổ vay vốn người đứng tên vay là chị H và không có người thừa kế. Ý kiến của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Minh Hóa là có căn cứ nên chấp nhận không yêu cầu anh C phải chịu trách nhiệm trả khoản vay này.

[3] Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc chia tài sản chung và vay chung của chị H là có căn cứ pháp luật.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;
- Áp dụng Nghị quyết số 236/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về Án phí , Lệ phí:

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận đơn yêu cầu chia tài sản sau khi ly hôn của chị Đ Th Th H đối với anh Đ B C.

2. Án phí: Chị Đ Th Th H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004475 ngày 02/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa. Chị Đ Th Th H đã nộp đủ án phí.

3. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29/9/2021), bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trương Quốc Hoàn

